Thành phần phân tử

Hoạt động 3: Sự phát hiện hạt nhân nguyên tử

- Năm 1911, nhà vật lí người Anh Rơ-dơ-pho (Rutherford)
- Bắn phá một lá vàng mỏng bằng chùm tia α (điện tích 4+, khối lượng 4 u) và đặt một màn huỳnh quang sau lá vàng để theo dõi đường đi của các tia α.

Quan sát mô hình thí nghiệm rút ra kết luận?

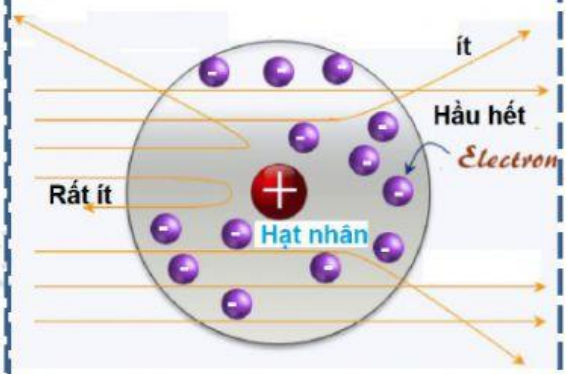

Hiện tượng	Kết luận
Hầu hết hạt α	Nguyên tử Au có cấu tạo
Một số ít hạt α	
Một số rất hạt α	

Mô hình Rutherford:

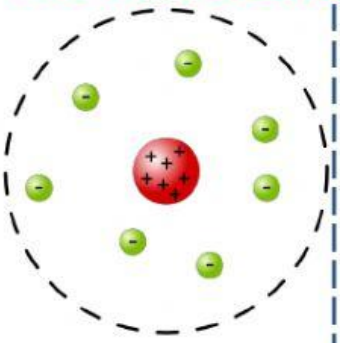

- Nguyên tử có cấu tạo , gồm 2 phần:
  - **Hạt nhân nguyên tử :** nằm ở , mang điện tích , chiếm phần thể tích so với nguyên tử.
  - : gồm các electron chuyển động xung quanh hạt nhân
- Khối lượng nguyên tử tập trung ở

LIVEWORKSHEETS

Hoạt động 4: Cấu tạo của hạt nhân nguyên tử

Tìm hiểu về thí nghiệm tìm ra cấu tạo hạt nhân nguyên tử?

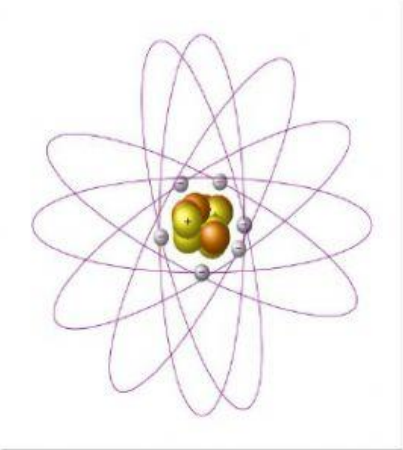

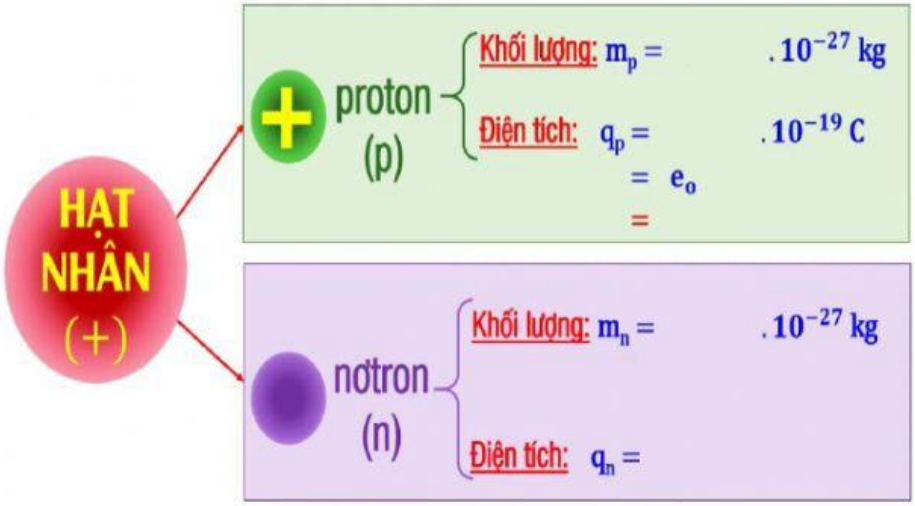

Số proton: Z **Số Notron: N**

Số electron:

Trần Thị Hương Giang

❖ *Proton được Rutherford tìm ra năm* **1918**

$$^{14}_{7}N + ^{4}_{2}He \rightarrow ^{17}_{8}O + ^{1}_{1}p$$

❖ *Notron được Chatwick tìm ra năm 1932*

$$^{9}_{4}Be + ^{4}_{2}He \rightarrow ^{12}_{6}C + ^{1}_{0}n$$

LIVEWORKSHEETS